

BẢNG TỔNG HỢP THU VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ GIÁO DỤC, Năm học 2024-2025

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Lớp	Sĩ số	Đợt 1	Đợt 2	Đợt 3	Đợt 4	Tổng	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Mai	1A	40			4.000.000	300.000	4.300.000	
2	Nguyễn Thị Hoài	1B	40			4.000.000	100.000	4.100.000	
3	Nguyễn Thị Yến	1C	38				4.200.000	4.200.000	
4	Nguyễn Thị Hương	1D	35	2.000.000			1.750.000	3.750.000	
5	Trần Thị Minh	1E	36			2.500.000	500.000	3.000.000	
6	Nguyễn Thị Đức	1G	36			2.500.000	500.000	3.000.000	
7	Trần Thị Mai	2A	46		5.220.000		6.200.000	11.420.000	
8	Phan Thị Sửu	2B	46		3.000.000	6.250.000		9.250.000	
9	Nguyễn Thị Giang	2C	46		6.000.000	700.000	2.000.000	8.700.000	
10	Trần Thị Loan	2D	37	2.000.000			1.650.000	3.650.000	
11	Trần Thị Tuyền	2E	36	3.050.000	850.000		450.000	4.350.000	
12	Nguyễn Thị Mai Hằng	2G	37	1.500.000	1.700.000		600.000	3.800.000	
13	Chu Văn Thịnh	3A	42		8.200.000			8.200.000	
14	Nguyễn T Thu Hiền	3B	41		8.300.000			8.300.000	
15	Phan Thị Hồng Công	3C	44	2.800.000	4.000.000		1.720.000	8.520.000	
16	Tổng Thị Linh	3D	36	2.000.000	1.815.000	650.000		4.465.000	
17	Nguyễn Thị Hà	3E	40	2.000.000		1.900.000	250.000	4.150.000	
18	Đinh Thị Hằng Mơ	3G	36			1.500.000	1.650.000	3.150.000	
19	Tô Xuân Thành	4A	34		3.500.000	1.600.000	1.500.000	6.600.000	
20	Phạm Đình Bình	4B	37	7.000.000			420.000	7.420.000	
21	Phan Văn Thành	4C	33	1.500.000	2.500.000	2.600.000	50.000	6.650.000	
22	Phạm Thị Hà	4D	40	3.000.000	2.200.000	1.100.000	1.400.000	7.700.000	
23	Phan Thị Hương	4E	40			6.350.000		6.350.000	
24	Nguyễn Thị Hà	4G	39	3.000.000	1.980.000	1.300.000		6.280.000	
25	Lê Thị Sen	4H	34	1.900.000			5.000.000	6.900.000	
26	Nguyễn Văn Kỳ	5A	36	6.000.000	1.570.000			7.570.000	
27	Nguyễn Thị Nga	5B	39	6.000.000		1.850.000		7.850.000	
28	Bùi Thị Lam	5C	36		6.000.000		800.000	6.800.000	
29	Nguyễn Thị Thu	5D	38		5.500.000			5.500.000	
30	Mai Thị Nhung	5E	34		3.000.000	750.000	850.000	4.600.000	
	Tổng		1.152	43.750.000	65.335.000	39.550.000	31.890.000	180.525.000	

THỦ QUÝ

KẾ TOÁN

PHAN HUY NGHĨA

Nguyễn Bs Tân

PHAN HUY NGHĨA

Số: 45 /BC-Tr.THTT

Bình Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2025

**BÁO CÁO THU - CHI TIỀN TÀI TRỢ
NĂM HỌC 2024 – 2025**

I. Phần thu:

- Số dư năm học 2024 - 2025 chuyển sang: 159.930 đồng.
- Số thu trong năm học 2024 - 2025: 180.525.000 đồng.
- Tổng số tiền được sử dụng: 180.684.930 đồng**

II. Phần chi:

Cụ thể:

T T	Ngày tháng	Nội dung chi	Số tiền (đồng)
1	05/03/2025	Mua 42 tai A6/A9 Tomate và sữa chữa ,thay thế ổ cứng, nguồn chuột phòng Tin nhằm phục vụ học sinh học tập.	17.282.100
2	27/03/2025	Làm các biểu, bảng trang trí tuyên truyền ở sân trường.	10.735.200
3	11/09/2025	Mua bóng điện, tụ điện, quạt điện để sửa điện các lớp học	7.810.000
4	07/10/2025	Mua 40 bộ bàn ghế học sinh	44.800.000
Tổng cộng			80 627 300

Số tiền bằng chữ: Tám mươi triệu sáu trăm hai bảy nghìn ba trăm đồng.

III. Cân đối Thu - Chi: (đến ngày 31/10/2025)

- Dư đầu kỳ: 159.930 đồng
- Thu: 180.525.000 đồng
- Chi: 80.627.000 đồng.
- Dư: 100.057.930 đồng .

KẾ TOÁN



Nguyễn Bá Tín

**HỘI TRƯỞNG
HỘI CMHS**



Trần Thị Loan



Phan Huy Nghĩa

